TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** TỈNH NINH THUẬN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Ngọc Minh và bà Lê Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: ông Đồng Mây Hồng Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: bà Phạm Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 20/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2023/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXX-ST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Huỳnh Hoàng P - Giới tính: Nam, sinh ngày: 07/9/1986, tại Ninh Thuận; Nơi ĐKHKTT: thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Huỳnh Hoàng C; Mẹ: Nguyễn Thị A; Vợ: Lý Hồng Â; Con ruột: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 25/10/2005 bị Tòa án nhân dân huyện N1, tỉnh Ninh Thuận xử phạt tù 06 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng về tội "Hủy hoại tài sản" theo bản án số 29/2005/HSST;

- Ngày 20/6/2013 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt tù 06 tháng nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội "Chống người thi hành công vụ" theo bản án số 35/2013/HSST.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/4/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N – Có mặt.

* *Bị hại*: ông Phan Tô K, sinh năm: 1989, cư trú tại: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/01/2023, P điều khiển xe mô tô biển số 85H1 - 036.18 của vợ là chị Lý Hồng Ân đi một mình đến nhà K để đòi nợ nhưng không gặp K. Tại đây, P có nói chuyện với bà Tô Thị Tám là mẹ của K về việc K mượn tiền nhưng không trả, sau đó P đi về. Trong lúc P và bà Tám nói chuyện thì K ở trong phòng nghe được nên biết P đến tìm mình đòi nợ. K gọi điện hẹn P đến ngày 18/02/2023 sẽ trả tiền nợ nhưng P không đồng ý nên K có những lời lẽ không chuẩn mực, thách thức qua điện thoại đồng thời nói với P "Mày thích gì thì xuống đây" và tắt máy.

Biết P sẽ xuống nên K chuẩn bị sẵn 02 cây rựa cất vào góc tường gần cửa ra vào phòng bếp để khi xảy ra đánh nhau thì dùng. Khoảng 05 phút sau, P điều khiển xe mô tô trên đến gặp K đòi tiền, K tiếp tục hẹn P cho nợ để có thêm thời gian kiếm tiền trả nhưng P không đồng ý. Hai bên tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, K có những lời lẽ không chuẩn mực (văng tục), thách thức. P lên xe đi về, khi đi được một đoạn (chưa ra khỏi cổng nhà K) thì K chạy vào lấy một cây rựa đã chuẩn bị trước đó chạy ra thách thức. Sau khi có được cây rựa, P dùng chính cây rựa của K chém một nhát vào vùng chẩm trái và vai trái của K gây thương tích. Sau khi bị chém, K tiếp tục chạy vào nhà lấy ra một cây rựa còn lại ra để đánh trả, thấy vậy P vứt cây rựa và đi về nhà. K được đưa vào Bệnh viện Sài Gòn Phan Rang điều trị từ ngày 12/01/2023 đến ngày 13/01/2023 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định số 1423, ngày 14/3/2023 của Phân viện Kỹ thuật hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Trên cây rựa M1 có tồn tại ADN người. Phân tích được 01 kiểu gen nam giới từ dấu vết này.

- Không phát hiện thấy ADN người trên cây rựa M2.

- Lưu kiểu gen nam giới đã phân tích trên cây rựa M1 tại Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38 ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

+ Vết thương ngang chẩm đỉnh đầu trái sẹo liền tốt kích thước (6,5x0,2)cm (02%);

+ Vùng vai trái có 02 vết thương sẹo liền tốt kích thước vết 1 (3,5x0,2)cm (01%), kích thước vết 2 (7x0,4)cm (02%), vận động khớp vai bình thường.

+ Nứt sọ đỉnh trái (08%);

+ Tụ máu ngoài trục (ngoài màng cứng) đã điều trị ổn định (05%);

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 17% (Mười bảy phần trăm)**.** Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.

Tại Công văn số 89 ngày 06/3/2023 và Công văn số 148 ngày 11/4/2023 của Trung tâm giám đinh Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định: Với các vết thương của Phan Tô K "Nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ nguy hiểm đến tính mạng"; các vết thương của Phan Tô K có chiều hướng "Từ trên xuống dưới, từ trái qua phải".

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 91 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

- Tỷ Ịệ phần trăm thương tật đối với từng vết thương gây nên tại thời điểm giám định của Huỳnh Hoàng P là:

+ Vết thương bờ trên vai trái sẹo liền mờ kích thước (2,4x0, l)cm (01%). Vận động khớp vai bình thường.

+ Vùng vai phải hết sưng nề không phát hiện dấu tích (00%). Vận động khớp vai bình thường.

+ Vùng lưng gần vai phải có vết thương sẹo liền mờ kích thước (2x0,3)cm (01%). Vận động khớp vai bình thường.

- Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Huỳnh Hoàng P tại thời điểm giám định là: 02 % (Không hai phần trăm).

Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương đã qua điều trị nhận định do vật tày có cạnh gây nên.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên nội dung truy tố tại bản cáo trạng,đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng P phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý trách nhiệm dân sự và nghĩa vụ chịu án phí.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích của K do bị cáo dùng cây rựa của K gây ra. Tuy nhiên, bị cáo không đồng ý với một phần nội dung bản cáo trạng về nội dung sau:

Thứ nhất: K là người dùng rựa chém bị cáo trước, sau đó bị cáo giựt được cây rựa chém lại K, không phải K quăng rựa rồi đứng yên cho bị cáo chém;

Thứ hai: Bị cáo chém từ dưới chém lên, không phải chém từ trên chém xuống.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại tranh luận: bị hại không đồng ý với tội danh và tình tiết tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho P theo điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Do mâu thuẫn về việc P cho K mượn tiền nhưng nhiều lần đòi nợ K không trả, K còn dùng lời lẽ thô tục, thách thức, chuẩn bị sẵn hung khí là hai cây rựa để phòng khi có xảy ra đánh nhau thì sử dụng. Khi P xuống nhà K để đòi nợ, tại đây giữa P và K tiếp tục xảy ra mâu thuẫn, thách thức lẫn nhau. Khi P lên xe đi về thì K chạy vào nhà lấy một cây rựa ra với lời lẽ Thách thức. Sau khi có được cây rựa từ K, P đã đã dùng cây rựa chém một nhát vào vùng đầu, cây rựa trượt xuống vùng vai gây thương tích cho K với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17%, cụ thể các vết thương như sau:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38 ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận:

+ Vết thương ngang chẩm đỉnh đầu trái sẹo liền tốt kích thước (6,5x0,2)cm (02%);

+ Vùng vai trái có 02 vết thương sẹo liền tốt kích thước vết 1 (3,5x0,2)cm (01%), kích thước vết 2 (7x0,4)cm (02%), vận động khớp vai bình thường;

+ Nứt sọ đỉnh trái (08%).

+ Tụ máu ngoài trục (ngoài màng cứng) đã điều trị ổn định (05%).

[2.2]. Xét bị cáo dùng hung khí nguy hiểm (cây rựa), tấn công vào vùng trọng yếu (vùng đầu) của bị hại, gây ra các vết thương: Vết thương ngang chẩm đỉnh đầu trái sẹo liền tốt kích thước (6,5x0,2)cm (02%); Nứt sọ đỉnh trái (08%); Tụ máu ngoài trục (ngoài màng cứng) đã điều trị ổn định (05%). Tuy nhiên, xét về ý thức chủ quan, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại điều này được thể hiện qua hành vi khách quan của bị cáo như sau:

Thứ nhất: Hành vi của bị cáo xuất phát từ mâu thuẫn trong việc vay tiền mà bị hại là người có nghĩa vụ phải trả tiền nợ nhưng không trả còn có những lời lẽ mang tính thách thức (chửi thề), khơi gợi khi mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại đã đến đỉnh điểm (Điều này được thể hiện bằng việc K chuẩn bị sẵn 02 cây rựa);

Thứ hai: Mục đích bị cáo đến nhà bị hại chỉ để đòi nợ, khi đi không mang theo hung khí, khi bị cáo đã quay xe đi về, bị hại chạy vào nhà lấy cây rựa do bị hại chuẩn bị trước đó chạy theo với những lời lẽ thách thức;

Thứ ba: Khi có được cây rựa từ bị hại, bị cáo chỉ chém một nhát, sau khi bị chém bị hại vẫn còn tỉnh táo, bị hại chạy vào nhà lấy cây rựa còn lại ra với mục đích đánh trả lại bị cáo, khi bị hại chạy vào nhà bị cáo không tiếp tục đuổi theo truy sát;

Thứ tư: Khi bị hại chạy vào nhà lấy được cây rựa ra nhằm mục đích đánh trả, thì bị cáo vứt cây rựa và đi về. Việc bị cáo vứt cây rựa đi về không phải hành vi bỏ mặc bị hại mà để tránh một hậu quả lớn hơn có thể xảy ra.

Từ sự phân tích trên, có đủ cơ sở kết luận: Về mặt chủ quan, bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp với hướng dẫn tại Công văn số 100/TANDTC-PC ngày 13/6/2023 của Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng án lệ số 47/2021/AL.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý với một phần nội dung bản cáo trạng cụ thể như sau: Cáo trạng thể hiện bị hại cầm rựa ra và cúi người xuống cho bị cáo chém là không đúng. Bị hại chém bị cáo trước sau đó bị cáo giật được cây rựa mới chém lại và chém từ dưới chém lên. Về nội dung này, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Sự việc xảy ra không có nhân chứng trực tiếp, không có hình ảnh thể hiện diễn biến sự việc. Diễn biến sự việc chỉ dựa trên lời khai của bị cáo và bị hại, cơ quan điều tra cũng đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thu thập chứng cứ để chứng minh nhưng không có dữ liệu hình ảnh, nhân chứng trực tiếp. Mặt khác, thời điểm phạm tội của bị cáo là thời điểm bị cáo cầm cây rựa chém gây thương tích cho bị hại, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại là do bị cáo dùng rựa gây ra. Như vậy, diễn biến sự việc trước đó không làm thay đổi bản chất của vụ án là bị cáo dùng cây rựa chém gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17% như cáo trạng đã truy tố nên không cần thiết phải trả hồ sơ điều tra bổ sung về nội dung này.

Đối với ý kiến của bị cáo cho rằng chém từ dưới chém lên là không có cơ sở vì tại Công văn số 148 (BL: 184) ngày 11/4/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Ninh Thuận xác định: Các vết thương của Phan Tô K có chiều hướng "Từ trên xuống dưới, từ trái qua phải".

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi gây thương tích, bị cáo cùng với gia đình chủ động chăm sóc, bồi thường, khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại. Quá trình giải quyết vụ án tại giai đoạn điều tra bị hại có đơn bãi nại không yêu cầu giải quyết. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo. Bị cáo nhận thức hành vi sai trái, chủ động xin lỗi bị hại thể hiện thái độ ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Bị hại tranh luận không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Tại phiên tòa, bị hại cũng thừa nhận có những lời lẽ thô tục, thách thức là nguyên nhân dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi dưỡng hai con dưới 18 tuổi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, các quy tắc của cuộc sống đồng thời có tác dụng đấu tranh và phòng chống tội phạm. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên khi quyết định mức hình phạt được áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, truy tố bị hại đã nhận số tiền 32.000.000 đồng và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm, tại phiên tòa bị hại có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các thiệt hại sau: tiền công người chăm sóc trong thời gian nằm viện 07 ngày x 500.000 đồng/ngày = 3.500.000 đồng; tổn thất tinh thần: 03 tháng lương cơ sở là: 1.800.000 đồng/tháng x 3 = 5.400.000 đồng. Tổng cộng bị hại yêu cầu thiệt hại là: 3.500.000 đồng + 5.400.000 đồng = 8.900.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận và buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại.

[7]. Về biện pháp tư pháp: quá trình điều tra có thu giữ 02 cây rựa, trong đó có một cây rựa là công cụ dùng vào việc phạm tội. Xét hai cây rựa này là tài sản của bị hại, còn giá trị sử dụng. Tại phiên tòa bị hại có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị hại là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Đối với thương tích của Huỳnh Hoàng P, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu xem xét nên không xem xét.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Huỳnh Hoàng P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Hoàng P **18** (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 13/4/2023).

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên trả lại cho ông Phan Tô K: 01 cây rựa có tổng chiều dài 87cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 27 cm, nơi rộng nhất 05cm; phần cán gỗ tròn đường kính 03cm, dài 60cm, cuối cán gỗ có chữ "N" bằng mực màu đen và 01 cây rựa có tổng chiều dài 99,2cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 29,2cm, nơi rộng nhất 05cm; phần cán bằng gỗ tròn đường kính 2,8cm, dài 70cm, cuối cán gõ có chữ "L" bằng mực màu xanh đen.

Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/10/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm như sau: Bị cáo Huỳnh Hoàng P có nghĩa vụ phải bồi thường cho ông Phan Tô K số tiền là 8.900.000 đồng (tám triệu chín trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

* *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a,c

khoản 1 Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 445.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

* *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20/12/2023).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Tùng